TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa/Viện: Khoa Khoa học Xã hội - Nhân văn

**Bộ môn: Khoa học Xã hội - Nhân văn**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần: **KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VÀ RA QUYẾT ĐỊNH**

* Tiếng Việt: Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định
* Tiếng Anh: *Problem solving and decision making skills*

Mã học phần: SSH325 Số tín chỉ: 2

Đào tạo trình độ: đại học

Học phần tiên quyết: không

**2. Thông tin về giảng viên:**

Họ và tên: **Lê Văn Hảo**. Chức danh, học hàm, học vị: PGS.TS, GVCC.

Điện thoại: 0905102855 Email: haolv@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên:

Địa điểm, lịch tiếp SV: Phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí

**3. Mô tả tóm tắt học phần:**

Học phần trang bị cho người học những kiến thức: tổng quan về vấn đề, giải quyết vấn đề; các công cụ, kỹ năng cơ bản để giải quyết vấn đề và ra quyết định. Song song đó, học phần cung cấp và tổ chức cho người học thực hành giải quyết vấn đề và ra quyết định.

**4. Mục tiêu:**

Học phần nhằm giúp sinh viên có khả năng nhận diện (mô tả và phân tích) vấn đề, xác định được nguyên nhân của vấn đề, quyết định lựa chọn được giải pháp tối ưu,giúp thực hiện thành công giải pháp để giải quyết các vấn đề trong học tập, công tác, cuộc sống.

**5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):** Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

1. Hiểu và phân loại được “Vấn đề”, các phương pháp giải quyết vấn đề, tầm quan trọng của việc ra quyết định.
2. Nắm được nội dung của từng công cụ và kỹ thuật kiên quan đến giải quyết vấn đề.
3. Có khả năng thao tác, thực hành các công cụ, kỹ thuật đã học trong giải quyết vấn đề và ra quyết định.
4. Phát triển kỹ năng trình bày, làm việc nhóm.

**6. Nội dung:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Chương/Chủ đề* | *Nhằm đạt KQHT* | *Số tiết* |
| *LT* | *TH* |
| **1** | **TỔNG QUAN VẤN ĐỀ VÀ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ** |  | 2 | 2 |
| 1.11.21.3 | Khái niệm, các tình huống phát sinh vấn đề.Phân loại vấn đềKhái niệm giải quyết vấn đề | Hiểu được “Vấn đề” và giải quyết vấn đề;Phân loại được “vấn đề”Hiểu được tầm quan trọng của giải quyết vấn đề. |  |  |
| **2** | **CÔNG CỤ VÀ KỸ THUẬT GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ** |  | 4 | 4 |
| 2.12.22.32.4 2.52.6 | Kỹ thuật 5W+1HKỹ thuật 5 WhySơ đồ xương cáSơ đồ tư duyKỹ thuật công nãoSáu chiếc mũ tư duy | Nắm được nội dung của từng công cụ và kỹ thuật kiên quan đến GQVĐ.Có khả năng thao tác, thực hành các công cụ, kỹ thuật đã học trong GQVĐ. |  |  |
| **3** | **QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ** |  | 4 | 6 |
| 3.13.23.33.43.5 | Nhận ra vấn đềPhân tích nguyên nhân và chỉ ra các nguyên nhân cốt lõi của vấn đềĐề xuất giải pháp và phân tích, đánh giá, lựa chọn các giải pháp tối ưu để giải quyết vấn đề.Lập kế hoạch thực thi giải phápTheo dõi, đánh giá kết quả thực thi giải pháp. | Nắm được các bước của quá trình GQVĐ;Sử dụng hợp lý, thuần thục các công cụ và kỹ thuật đã học ở chủ đề 2 tương ứng cho từng bước của quá trình GQVĐ. |  |  |
|  **4** | **KỸ NĂNG RA QUYẾT ĐỊNH** |  | 4 | 4 |
| 4.14.24.34.4 | Khái niệm quyết định và ra quyết địnhHình thức ra quyết địnhCác phương pháp ra quyết địnhNhững sai lầm phổ biến khi ra quyết định | Hiểu và vận dụng được kỹ năng ra quyết định; sử dụng phương pháp hợp lý trong hoàn cảnh khác nhau khi ra quyết định. |  |  |

**7. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Tên tác giả* | *Tên tài liệu* | *Năm xuất bản* | *Nhà xuất bản* | *Địa chỉ khai thác tài liệu* | *Mục đích* *sử dụng* |
| *Tài liệu chính* | *Tham khảo* |
| 1 | Lê Văn Hảo | Bài giảng Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định | 2019 |  | Thư việnĐHNT | x |  |
| 2 | Howard Senter | Kỹ năng giải quyết vấn đề-Công cụ và thủ pháp thiết yếu của nhà quản lý. | 2007 | Trẻ | Thư việnĐHNT |  | x |
| 3 | Edward De Bono(Tuấn Anh biên dịch) | Tư duy là tồn tại- 6 sắc thái tư duy - 6 chiếc mũ tư duy | 2005 | VHTT | Thư việnĐHNT |  | x |
| 4 | John Adair | Kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề | 2008 | NXB Tổng hợp Tp. HCM | Thư việnĐHNT |  | x |
| 5 | Lưu Nhật Huy | Kỹ năng giải quyết vấn đề.  |  | Viện phát triển quản trị và công nghệ mới | Internet |  | x |
| 6 | Nguyễn Đông Triều | Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định |  | Trường ĐH Văn Hiến | Internet |  | x |
| 7 | New York State United Teachers |  Critical thinking and problem-solving for the 21st century learners | 2015 |  | Internet |  | x |
| 8 | Office of Human Resource Management | Effective Problem Solving & Decision Making | 2014 | Louisiana State University | Internet |  | x |

**8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

Đọc trước bài giảng, chuẩn bị bài tập, lên lớp đủ giờ theo qui định, tham gia học tập và thảo luận nhóm tích cực.

**9. Đánh giá kết quả học tập:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Hình thức đánh giá* | *Nhằm đạt KQHT* | *Trọng số (%)* |
| 1 | Chuyên cần |  | 10% |
| 2 | Kết quả làm việc nhóm & cá nhân | a, b, c, d | 40% |
| 3 | Thi kết thúc học phần (tiểu luận) | a, b, c | 50% |

 **GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

PGS.TS. LÊ VĂN HẢO